

Bản án số: 52/2024/HS-ST

Ngày 12-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Châu và ông Hồ Quang Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Thương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thơm – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Ngọc Tr, sinh ngày: 15/01/1996, tại, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Trọng Th và bà Phan Thị K; bị cáo có vợ là Phan Thị Mông K và 01 con sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 02/8/2018 bị UBND xã Thuận Hoà, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã theo Quyết định số 108/QĐ-UBND, đã chấp hành xong ngày 02/11/2018. Ngày 06/11/2018 bị TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS theo Bản án số 133/2018/HS-ST, đã chấp hành xong bản án vào ngày 29/10/2019; bị tạm giữ từ ngày 13/6/2024, đến ngày 22/6/2024 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - có mặt.

2. Họ và tên: Phan Thị Mộng K, sinh ngày: 23/9/2001, tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc S và bà Trương Thị Th; bị cáo có chồng Huỳnh Ngọc Tr và 02 con sinh năm 2021 con nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án: ngày 27/12/2023 bị Toà án nhân dân huyện

Krông Nô xử phạt 07 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 BLHS theo Bản án số 49/2023/HS-ST, chưa chấp hành bản án, tiền sự: không; bắt tạm giam từ ngày 21/6/2024, đến ngày 11/7/2024 được áp dụng biện pháp bảo lãnh đến nay- có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Hồng Th, sinh ngày: 22/3/2002, tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Xuyên H, xã Đức X, huyện Krông Nô, Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Th và bà Nguyễn Thị Th; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân; Ngày 28/9/2020 bị Công an xã Đức Xuyên xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt; bị tạm giữ từ ngày 12/6/2024, đến ngày 21/6/2024 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :*

1. Bà Trương Thị Th, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

2. Anh Trương Công Danh, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn Xuyên T, xã Đức X, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm: 2001; Địa chỉ: Thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc Tr, Phan Thị Mộng K và Nguyễn Hồng Th là người nghiện ma túy. Ngày 10/6/2024, Huỳnh Ngọc Tr đi đến Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận gặp một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) mua một gói ma túy với số tiền 1.200.000 đồng. Ngày 11/6/2024, Tr mang gói ma túy này về nhà tại thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô đưa cho vợ là Phan Thị Mộng K chia thành nhiều gói nhỏ cất giữ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Tr lấy 01 gói nhỏ ma túy đá và sử dụng một phần tại nhà mẹ vợ là bà Trương Thị Th. Sáng 12/6/2024 vào lúc 06 giờ 45 phút, Nguyễn Hồng Th nhắn tin cho Tr qua tài khoản Facebook để xin lên nhà chơi, đến nhà thuê của Tr và K, Th tiến đến lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của Tr (để dưới bàn trong phòng để đồ) rồi sử dụng số ma túy còn lại bên trong bộ dụng cụ do Tr chưa sử dụng hết vào tối ngày 11/6/2024 tại nhà bà Thủy, Tr thấy vậy không nói gì. Một lúc sau, K từ nhà bà Thủy về thì thấy Th đang sử dụng ma túy, trên nền nhà cạnh vị trí Th ngồi có 01 gói zipper chứa ma túy đá, K hỏi Tr ma túy này ở đâu ra thì Tr nói xúc trong gói ma túy mà K cất giữ, sau đó Tr đổ hết gói ma túy vào bộ

dụng cụ rồi cùng sử dụng với Th. K ngồi cạnh đó và sử dụng điện thoại và không có ý kiến gì. Khi Tr và Th sử dụng ma túy xong thì K hỏi Tr và nhờ thêm Th đi về nhà mẹ của K phụ chặt cây lồ ô, Th đồng ý và có xin K 01 gói ma túy đá để sử dụng, K đưa cho Th 01 gói ma túy mà K đã chia sẵn. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi Tr và Th về lại nhà thuê và chuẩn bị sử dụng ma túy thì Tr nhận được tin nhắn qua ứng dụng Messenger từ Nguyễn Văn M hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. K trở về nhà thuê thì thấy Tr và Th đang sử dụng ma túy đá tại phòng để đồ bằng bộ dụng cụ của Tr, K cũng lấy bộ dụng cụ riêng của K rồi sử dụng ma túy một mình. Sau khi sử dụng ma túy xong, Tr nói K đưa cho Tr 01 gói ma túy để đi giao, K đưa cho Tr 01 gói ma túy đá mà K đã chia sẵn, Tr đưa lại cho Th và nhờ Th đi giao cho Minh, Th đồng ý, thấy vậy K có nhờ Th mua giúp một số đồ dùng. Th cầm gói ma túy đi ra đoạn đường bê tông gần nhà K thì gặp được Minh, Th đưa cho Minh gói ma túy và lấy số tiền 500.000 đồng, sau khi mua một số đồ cho K, Th đưa lại cho K số tiền hơn 400.000 đồng.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Hoàng Văn T gọi điện thoại cho K để hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì K đồng ý. K bỏ 01 gói ma túy vào vỏ bao thuốc Jet rồi nhờ Th đi giao giúp. Khi Th đang lấy ma túy từ trong người ra để giao cho Tỉnh thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vỏ bao thuốc Jet, bên trong có 01 gói nhựa được hàn kín có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Thị Mộng K và Huỳnh Ngọc Tr, K đã tự nguyện giao nộp 07 gói nhựa được hàn kín, 01 gói zipper, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, trong đó có 01 ống thủy tinh bên trong có bám dính chất bột màu trắng; Phát hiện và thu giữ 01 gói nhựa được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng tại phòng ngủ của K và Tr. Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong người của năm đối tượng, gồm Tr, K, Th, Minh và Tỉnh, đều dương tính với ma túy.

Trong quá trình điều tra và xét xử Phan Thị Mộng K, Nguyễn Hồng Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi được bảo lãnh K đã tích cực hợp tác với Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trong việc phát hiện và bắt giữ người phạm tội trong vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra tại thôn Phú Tân, xã Đắk Nang, huyện Krông Nô ngày 27/7/2024. Riêng Huỳnh Ngọc Tr không thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số: 267/KL- KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nhựa trong suốt, hàn kín được niêm phong trong bì thư có ghi “MTN” gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,1016 gam; hoàn lại sau giám định 0,0923 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói zipper chỉ đỏ, kích thước (10x5,7)cm được niêm phong trong bì thư có ghi “MT1” gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,1420 gam; hoàn lại sau giám định 0,1270 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 07 (bảy) gói nhựa trong suốt, hàn kín, có kích thước Tr bình (1,6x02)cm được niêm phong trong bì thư có ghi “MT1” gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng mẫu là 0,5848 gam; hoàn lại sau giám định, 0,5611 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nhựa trong suốt, hàn kín được niêm phong trong phong bì thư có ghi “MT2” gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,1280 gam; hoàn lại sau giám định 0,1087 gam.

- Chất rắn màu trắng bám dính trong ống thủy tinh uốn cong, một đầu ống thủy tinh có dạng hình cầu được niêm phong trong bì thư có ghi “MT3” gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,0263 gam; hoàn lại sau giám định 0,0167 gam.

Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ, tạm giữ gồm:

- Quá trình bắt quả tang thu giữ:

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá, loại thuốc JET, bên trong có giấy bạc màu trắng, trong tờ giấy bạc có 01 (một) gói nhựa trong suốt, hàn kín, kích thước (1,6x1,8) cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “MTN”;

+ 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu xanh đen, BKS: 48F6-9276.

- Quá trình khám xét, Phan Thị Mộng K đã giao nộp:

+ 01 (một) gói zipper chỉ đỏ, kích thước (10x5,7)cm, 07 (bảy) gói nhựa trong suốt, hàn kín, có kích thước Tr bình (1,6x02)cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong trong bì thư có ký hiệu “MT1”;

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) lọ nhựa có gắn nắp nhựa màu đen, trên nắp nhựa được đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu xanh, một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong, một đầu ống thủy tinh có dạng hình cầu, trong ống thủy tinh có bám dính chất rắn màu trắng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “MT3” (Đây là bộ dụng cụ sử dụng ma túy của K);

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 lọ nhựa, có gắn nắp nhựa màu trắng bị đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh, một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong bị thổi phồng một đầu hình cầu. (Đây là bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Tr và cũng chính là bộ dụng cụ mà Thiện sử dụng ma túy cùng Tr vào ngày 12/6/2024);

+ 01 quạt gas, màu xanh, nhãn hiệu HANGPHONG, kích thước (7,8x2,2)cm;

+ 01 (một) quạt gas, màu vàng, nhãn hiệu HANGPHONG, kích thước (7,8x2,2)cm, đã bị tháo bỏ phần kim loại chắn gió, bộ phận ống dẫn gas có gắn thêm 01 đoạn ống nhỏ dài 2,5cm;

+ 02 (hai) kéo bằng kim loại, kích thước (16x7,5)cm và (11,5x4,5)cm.

- Quá trình khám xét phòng ngủ của K và Tr thu giữ: 01 (một) gói nhựa

trong suốt, hàn kín, kích thước (1,6x2,1)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong trong bì thư có ghi “MT2”.

- Quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Tr và K thu giữ:

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A12, IMEI 1: 864738042839639, IMEI 2: 864738042839621, màu xanh; góc dưới bên phải máy bị trầy xước và mặt kính bị nứt;

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, model TA-1174, IMEI 1: 356819630809922, IMEI 2: 356819632809920, màu xanh; tình trạng: đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO Y17S, IMEI 1: 860517060749381, IMEI 2: 860517060749399, màu xanh; tình trạng: đã qua sử dụng;

+ Số tiền 300.000 đồng trên người Huỳnh Ngọc Tr.

Bản Cáo trạng số: 55/CTr-VKS-KrN ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố:

- Huỳnh Ngọc Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Phan Thị Mộng K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Hồng Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tai phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô sau khi đã phân tích hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Huỳnh Ngọc Tr, Phan Thị Mộng K và Nguyễn Hồng Th, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Huỳnh Ngọc Tr từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255 BLHS xử phạt Huỳnh Ngọc Tr từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS xử phạt Huỳnh Ngọc Tr từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của các tội, buộc Huỳnh Ngọc Tr phải chấp hành hình phạt chung từ 19 năm đến 21 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 13/6/2024.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, u khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt Phan Thị Mộng K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s, u khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Phan Thị Mộng K từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm a, h khoản 2 Điều 255, điểm s, u khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Phan Thị Mộng K từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của các tội, buộc Phan Thị Mộng K phải chấp hành hình phạt chung từ 19 năm 06 tháng đến 22 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được trừ đi thời gian đã bị tạm giam từ ngày 21/6/2024 đến ngày 11/7/2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của Bản án số 49/2023/HS-ST ngày 27/12/2023 của TAND huyện Krông Nông, buộc Phan Thị Mộng K phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Hồng Th từ 09 đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 12/6/2024.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nông trả lại: 03 chiếc điện, số tiền 200.000 đồng cho bà Trương Thị Thuỷ; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 48F6-9276 cho anh Trương Công Danh;

-Trả lại số tiền 100.000 đồng cho Huỳnh Ngọc Tr.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ khối lượng mẫu ma túy còn lại sau giám định là 0,9058 gam (được niêm phong trong các bì thư ký hiệu số 267/KL-KTHS và ghi mẫu MTN, MT1, MT2, MT3 hoàn trả); 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 quẹt gas, 02 cái kéo (có đặc điểm như biên bản thu giữ).

-Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng của Phan Thị Mộng K do Th đi bán ma túy cho Minh mà có vào chiều ngày 12/6/2024 và đã đưa lại cho K.

Trong vụ án còn có các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tr vào ngày 10/6/2024: Tr không biết tên cũng như không nhớ đặc điểm của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với việc Nguyễn Văn M khai mua ma túy của Tr vào ngày 06/6/2024: Do Tr không thừa nhận đồng thời nội dung giao dịch chuyển tiền giữa Minh và Tr không thể hiện mục đích mua bán ma túy, ngoài ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác

nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với việc Hoàng Văn T khai cùng Minh đi mua ma túy của Tr vào ngày 07/6/2024: Do Tr không thừa nhận, không thu được ma túy, Minh nhìn thấy Tr đưa 01 gói nilong có chứa các hạt tinh thể màu trắng cho Tĩnh, tuy nhiên sau đó Minh không cùng Tĩnh sử dụng nên không đủ cơ sở xác định là ma túy để xử lý Tr về hành vi này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn M và Hoàng Văn T đã bị Công an huyện Krông Nô ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thị Mộng K, Nguyễn Hồng Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan. Riêng bị cáo Huỳnh Ngọc Tr không thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo một cơ hội sửa chữa những lỗi lầm, sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thị Mộng K, Nguyễn Hồng Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thực hiện hành vi đúng như diễn biến sự việc nêu trong Bản cáo trạng. Riêng bị cáo Huỳnh Ngọc Tr không thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 11/6/2024, sau khi mua ma túy tại Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Huỳnh Ngọc Tr mang về nhà tại thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô và đưa cho vợ là bị cáo Phan Thị Mộng K để chia thành nhiều gói nhỏ cất giữ. Tới cùng ngày, Tr lấy một gói nhỏ sử dụng một phần. Ngày 12/6/2024, tại nhà thuê của mình, Tr và K đã hai lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hồng Th, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 8 giờ 30 phút sáng, Tr cung cấp ma túy và dụng cụ để Th cùng Tr sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ cùng ngày, Tr và Th tiếp tục sử dụng ma túy đá bằng bộ dụng cụ của Tr. Trong lần này, K là người trực tiếp đưa ma túy cho Th để sử dụng cùng Tr.

K biết rõ việc Tr tổ chức sử dụng ma túy cho Th tại nhà nhưng không ngăn cản và còn hỗ trợ.

Trong ngày 12/6/2024, Tr và K, với sự giúp sức của Th, đã thực hiện hai lần bán ma túy:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ 30 phút, thông qua ứng dụng Messenger, Tr đồng ý bán 500.000 đồng ma túy đá cho Nguyễn Văn M. Tr nói K đưa một gói ma túy và nhờ Th giao cho Minh tại đường bê tông gần quốc lộ 28. Th giao ma túy và nhận 500.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ, Hoàng Văn T gọi điện thoại cho K hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. K đồng ý và nhờ Th giao một gói ma túy tại khu vực đường bê tông gần nhà K. Khi Th chuẩn bị giao ma túy cho Tĩnh thì bị Công an huyện Krông Nô bắt quả tang, thu giữ 0,1016 gam ma túy loại Methamphetamine.

Trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Tr và K, K tự nguyện giao nộp 0,7531 gam ma túy loại Methamphetamine mà hai vợ chồng cất giữ để sử dụng. Tại phòng ngủ, Tr còn tàng trữ 0,1280 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Ngọc Tr đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249, điểm a khoản 2 Điều 255 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Thị Mộng K đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b, q khoản 2 Điều 251 và điểm a, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hồng Th đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

....

1. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

q) Tái phạm nguy hiểm.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

h) Tái phạm nguy hiểm.”

[4] Xét tính chất hành vi do các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây, nổi lên tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, sử dụng và tổ chức sử dụng chất ma túy một cách rất nghiêm trọng, đây là vấn nạn của xã hội, chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, không có cấu kết chặt chẽ. Nên các bị cáo cùng nhau chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo.

[6] Nhân thân các bị cáo:

[6.1] Bị cáo Huỳnh Ngọc Tr có nhân thân xấu đã bị Ủy ban nhân dân xã Thuận Hoà, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã theo Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 02/8/2018, đã chấp hành xong ngày 02/11/2018. Ngày 06/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm

c, khoản 1 Điều 249 BLHS theo Bản án số 133/2018/HS-ST, đã chấp hành xong bản án vào ngày 29/10/2019, đã được xóa án tích.

[6.2] Bị cáo Phan Thị Mộng K ngày 27/12/2023 bị Toà án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt 07 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 BLHS theo Bản án số 49/2023/HS-ST, chưa chấp hành bản án.

[6.3] Bị cáo Nguyễn Hồng Th có nhân thân xấu; ngày 28/9/2020 bị Công an xã Đức Xuyên xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC.

[7] Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[7.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo K, Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các hành vi phạm tội quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo K được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ lập công chuộc tội quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Tr chỉ thành khẩn khai báo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với tội trên còn các tội khác bị cáo không thành khẩn khai báo nên không được hưởng

[7.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phan Thị Mộng K bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[8] Xét quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt đối với các bị cáo K, Th là phù hợp, đối với bị cáo Tr là có phần nghiêm khắc nên xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

[9] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh các bị cáo Huỳnh Ngọc Tr, Phan Thị Mộng K và Nguyễn Hồng Th không có tài sản riêng, riêng bị cáo K hiện đang nuôi con nhỏ và sống phụ thuộc vào gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại: 03 chiếc điện thoại (có đặc điểm như biên bản thu giữ), số tiền 200.000 đồng cho bà Trương Thị

Thuỷ; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 48F6-9276 cho anh Trương Công Danh; Trả lại số tiền 100.000 đồng cho Huỳnh Ngọc Tr.

-Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ khối lượng mẫu ma túy còn lại sau giám định là 0,9058 gam (được niêm phong trong các bì thư ký hiệu số 267/KL-KTHS và ghi mẫu MTN, MT1, MT2, MT3 hoàn trả); 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 quạt gas, 02 cái kéo (có đặc điểm như biên bản thu giữ).

-Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng của Phan Thị Mộng K do Th đi bán ma túy cho Minh mà có vào chiều ngày 12/6/2024 và đã đưa lại cho K.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Trong vụ án còn có vấn đề:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tr vào ngày 10/6/2024: Tr không biết tên cũng như không nhớ đặc điểm của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với việc Nguyễn Văn M khai mua ma túy của Tr vào ngày 06/6/2024: Do Tr không thừa nhận đồng thời nội dung giao dịch chuyển tiền giữa Minh và Tr không thể hiện mục đích mua bán ma túy, ngoài ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với việc Hoàng Văn T khai cùng Minh đi mua ma túy của Tr vào ngày 07/6/2024: Do Tr không thừa nhận, không thu được ma túy, Minh nhìn thấy Tr đưa 01 gói nilong có chứa các hạt tinh thể màu trắng cho Tỉnh, tuy nhiên sau đó Minh không cùng Tỉnh sử dụng nên không đủ cơ sở xác định là ma túy để xử lý Tr về hành vi này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Văn M và Hoàng Văn T đã bị Công an huyện Krông Nô ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Các bị cáo Huỳnh Ngọc Tr, Phan Thị Mộng K phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Nguyễn Hồng Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Tr 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh

Ngọc Tr 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.3. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Tr 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt ba tội đối với bị cáo Huỳnh Ngọc Tr; Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của ba tội là 16 (mười sáu) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 13/6/2024.

1.4. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, u khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị Mộng K 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.5. Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s, u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị Mộng K 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.6. Áp dụng điểm a, h khoản 2 Điều 255, điểm s, u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị Mộng K 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của ba tội ; Buộc bị cáo Phan Thị Mộng K phải chấp hành hình phạt chung của ba tội là 19 (mười chín) năm 06(sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù của bản án số 49/2023/HS-ST, ngày 27/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện huyện Krông Nô với hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo Phan Thị Mộng K phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 27 (hai mươi bảy) năm 03 (ba) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/6 đến 11/7/2024.

1.7. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 12/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại: 03 chiếc điện thoại, số tiền 200.000 đồng cho bà Trương Thị Thủy; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 48F6-9276 cho anh Trương Công Danh;

- Trả lại số tiền 100.000 (một trăm nghìn đồng) đồng cho Huỳnh Ngọc Tr.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ khối lượng mẫu ma túy còn lại sau giám định là 0,9058 gam (được niêm phong trong các bì thư ký hiệu số 267/KL-KTHS và ghi mẫu MTN, MT1, MT2, MT3 hoàn trả); 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 quẹt gas, 02 cái kéo.

- Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng của Phan Thị Mộng K do Th đi bán ma túy cho Minh mà có vào chiều ngày 12/6/2024 và đã đưa lại cho K.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô vào ngày 15/11/2024).

3 Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Huỳnh Ngọc Tr, Phan Thị Mộng K, Nguyễn Hồng Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Đội điều tra Công an huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNV CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng

